

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Nâng cao khả năng mang tải đường dây 110kV Đăk Hà - Đăk Tô”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Nâng cao khả năng mang tải đường dây 110kV Đăk Hà - Đăk Tô” đã được chỉnh sửa bổ sung gửi kèm Công văn số 1068/CREB-ĐB ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Ban quản lý dự án điện nông thôn Miền Trung, về việc giải trình chỉnh sửa bổ sung báo cáo ĐTM dự án Nâng cao khả năng mang tải đường dây 110kV Đăk Hà - Đăk Tô;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 162/TTr-STNMT ngày 05 tháng 4 năm 2019 (kèm theo hồ sơ),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Nâng cao khả năng mang tải đường dây 110kV Đăk Hà - Đăk Tô” (sau đây gọi là dự án) được lập bởi Ban Quản lý dự án điện nông thôn Miền Trung (đơn vị được Tổng Công ty Điện lực Miền Trung - Chủ đầu tư dự án giao quản lý dự án) làm đại diện Chủ dự án với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Vị trí, quy mô của Dự án:

- Đường dây 110kV Đăk Hà - Đăk Tô thực hiện nâng cấp, cải tạo nhằm nâng cao khả năng mang tải điện được triển khai trên địa bàn huyện Đăk Hà và huyện Đăk Tô.

- Quy mô:

+ Xây dựng mới đường dây 110kV Đăk Hà - Đăk Tô với 02 mạch dây dẫn ACSR-300 trên hành lang tuyến đường dây hiện hữu với chiều dài 18,850 Km

(Điểm đầu xuất phát từ cột 94 đầu rẽ ngăn XT 171 TBA 110kV Đăk Hà; điểm cuối tại thanh cái ngăn xuất tuyến 171 TBA 110kV Đăk Tô); tháo dỡ toàn bộ cột, dây dẫn, cách điện và phụ kiện của Đường dây 110kV Đăk Hà - Đăk Tô hiện hữu; tận dụng lại dây cáp quang OPGW50 và phụ kiện cáp quang của đường dây hiện hữu để lắp đặt sang cột mới; bổ sung các đoạn bị thiếu hụt do chuyển hộp nối sang vị trí cột mới xây dựng; lắp mới 01 dây chống sét GSW-50 cho đường dây 2 mạch.

+ Cải tạo nâng tiết diện dây dẫn ACSR 240/39 hiện hữu của đường dây 110kV nhánh rẽ TBA Tân Mai thành dây phân pha 2xACSR 240/39, tận dụng lại dây dẫn ACSR 240/39 hiện có với chiều dài tuyến khoảng 2,554 Km (Điểm đầu từ trụ 167 hiện hữu trên đường dây Đăk Hà- Đăk Tô; điểm cuối đầu nối vào thanh cái 110kV ngăn xuất tuyến 171 và 172 TBA 110kV Tân Mai); thay thế các chuỗi cách điện néo và đỡ dây dẫn phân pha, sử dụng chuỗi đỡ lèo; gia cố cột, móng hiện hữu tại những vị trí có tăng tải trọng tác động lên cột và móng khi tăng tiết diện dây dẫn.

+ Diện tích chiếm dụng đất vĩnh viễn để thi công móng cột (68 móng cột trong đó: 62 móng cột mới, 03 móng cột cải tạo lại, 03 móng cột đường dây hiện trạng được giữ lại) khoảng 3.993,2m² thuộc hành lang tuyến đường dây hiện trạng.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án:

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

- Có biện pháp xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn, giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đảm bảo theo các yêu cầu:

+ Xử lý nước thải sinh hoạt đạt QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt trước khi xả thải ra môi trường tiếp nhận;

+ Đảm bảo môi trường không khí xung quanh đạt QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh và QCVN 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh; xử lý khí thải đạt QCVN 19:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ; đảm bảo môi trường lao động theo các TCVN, QCVN do Bộ Y tế ban hành (tiêu biểu như: QCVN 24:2016/BYT về Tiếng ồn - Mức tiếp xúc cho phép tiếng ồn tại nơi làm việc; QCVN 26:2016/BYT về Vi khí hậu - Giá trị cho phép vi khí hậu tại nơi làm việc; QCVN 27:2016/BYT về Rung - Giá trị cho phép tại nơi làm việc...).

+ Quản lý (thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển, xử lý) chất thải rắn thông thường, nguy hại theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

+ Có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn đạt QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; độ rung đảm bảo đạt QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

+ Có các biện pháp bảo đảm an toàn khi thực hiện công việc xây dựng, vận hành, sửa chữa đường dây dẫn điện, thiết bị điện và các công việc khác theo QCVN 01:2008/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện.

- Xây dựng các hạng mục của dự án theo đúng thiết kế đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Bố trí khu vực lán trại công nhân, kho bãi tập kết nguyên vật liệu, hố chôn lấp chất thải, bãi thải ở những nơi đảm bảo yêu cầu về an toàn, môi trường và phù hợp với quy hoạch tại địa phương trong suốt quá trình xây dựng.

- Xây dựng phương án và tổ chức quản lý, giám sát chặt chẽ đội ngũ công nhân thực hiện dự án nhằm đảm bảo an toàn trong thi công và ngăn chặn các hành vi gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh khu vực thực hiện dự án.

- Lập và tổ chức thực hiện Phương án phòng chống sự cố về môi trường; trong quá trình hoạt động nếu phát hiện dấu hiệu xảy ra sự cố về môi trường thì cần phải ngăn chặn sự cố, giải quyết hậu quả, khẩn trương báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô để phối hợp giải quyết.

- Thực hiện đầy đủ chương trình giám sát điện trường, từ trường và chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động, báo cáo kết quả giám sát về cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, kiểm tra.

- Nghiêm túc thực hiện Thông báo số 191/TB-VPCP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị về các giải pháp khôi phục rừng bền vững vùng Tây Nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020.

3. Các điều kiện kèm theo:

- Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, đền bù thiệt hại theo đúng quy định hiện hành. Sử dụng đất đúng quy định của Luật Đất đai.

- Có trách nhiệm hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án, cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan khi được yêu cầu.

- Tuân thủ nghiêm ngặt những quy định về an toàn cháy nổ, an toàn lao động, an toàn điện, xử lý sự cố môi trường và những quy phạm kỹ thuật khác có liên quan đến hoạt động của dự án.

- Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình giám sát điện trường, từ trường và chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động.

- Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ của chủ dự án sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt được quy định tại: Điều 16 Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ; Điều 10 Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các yêu cầu về bảo vệ môi trường của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của dự án để niêm yết công khai theo quy định của pháp luật;

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là một trong những căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô, Giám đốc Ban quản lý dự án điện nông thôn Miền Trung, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Điện lực Miền Trung và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Đắk Hà;
- UBND huyện Đắk Tô;
- UBND các xã: Đắk Hring, Đắk Mar, Đắk Ngọc, Diên Bình và thị trấn Đắk Tô;
- Lưu: VT, NNTN6.

u

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn